

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THUẬN BẮC
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2017/HNGĐ-ST.
Ngày: 11- 8-2017
V/v “ly hôn, tranh chấp về nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN BẮC – TỈNH NINH THUẬN**

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lâm Bách.

Các Hội thẩm nhân dân: bà Kator Thị Quanh và bà Lê Thị Lâm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lâm Thị Hòa Yên - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Bắc tham gia phiên tòa: Ông Đinh Xuân Hiệu – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thuận Bắc, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 24/2017/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 6 năm 2017, về việc: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2017/QĐXXST-HNGĐ, ngày 24 tháng 7 năm 2017 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1973.

Nghề nghiệp: làm nông

Địa chỉ: thôn M, xã B S, huyện Thuận Bắc, tỉnh Ninh Thuận.

Có mặt tại phiên tòa

2. Bị đơn: Ông Nguyễn Đình Q, sinh năm 1972.

Nghề nghiệp: làm nông

Địa chỉ: thôn M, xã B S, huyện Thuận Bắc, tỉnh Ninh Thuận.

Có mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 15 tháng 6 năm 2017 và trong quá trình xét xử nguyên đơn dân sự: bà Nguyễn Thị Đ trình bày:

Bà và ông Nguyễn Đình Q tự nguyện tìm hiểu về sống chung từ năm 1993. Sau đó mới ký kết hôn tại UBND xã Phương Hải, huyện Ninh Hải (cũ), tỉnh Ninh Thuận, giấy chứng nhận kết hôn số 63 ngày 25/9/1996.

Sau khi kết hôn, vợ chồng bà chung sống hạnh phúc trong thời gian đầu, sau đó xảy ra mâu thuẫn, xích mích. Nguyên nhân là do ông Q thường xuyên nhậu nhẹt, đánh đập bà. Vì các con nên bà nhiều lần tha thứ cho ông Q nhưng ông Q vẫn không thay đổi, không chăm lo cho gia đình, thường xuyên nhậu say, gây gổ, đánh đập bà gây ảnh hưởng đến các con. Hiện nay bà nhận thấy không còn tình cảm với ông Q, cuộc sống hôn nhân không còn hạnh phúc nên xin được ly hôn với ông Q.

Về con chung: Quá trình chung sống, bà và ông Q có 06 người con gồm: Nguyễn Thị Thúy- sinh năm 1994, Nguyễn Thị Kiều- sinh năm 1995, Nguyễn Thị Thi - sinh năm 1998, Nguyễn Thị Quỳnh- sinh ngày 21/8/2002, Nguyễn Đình Vinh- sinh ngày 10/5/2004, Nguyễn Thị Hân- sinh ngày 01/01/2006. Khi ly hôn, bà có nguyện vọng nuôi dưỡng các con chưa thành niên là Hân, Vinh và Quỳnh. Bà không yêu cầu ông Q cấp dưỡng tiền nuôi con. Riêng các cháu Thúy, Kiều và Thi đã thành niên và có khả năng lao động nên bà không yêu cầu gì. Về tài sản chung và nợ chung: bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và trong quá trình xét xử, bị đơn dân sự ông Nguyễn Đình Q trình bày:

Ông xác định việc vợ ông (bà Nguyễn Thị Đ) trình bày về quan hệ hôn nhân, con chung giữa ông và bà Đ là đúng. Tuy nhiên, ông cho rằng mâu thuẫn giữa vợ chồng ông không nghiêm trọng. Trước đây thỉnh thoảng ông có chửi mắng, đánh đập vợ nhưng thời gian gần đây không còn.

Trước yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của bà Đ, ông xác định vợ chồng không có mâu thuẫn gì lớn, ông vẫn còn yêu thương vợ con nên không đồng ý ly hôn.

Về con chung: Trường hợp Tòa án giải quyết ly hôn thì ông không có ý kiến gì mà phụ thuộc ý kiến của các con. Nếu các con có nguyện vọng ở với ông, ông chịu trách nhiệm nuôi dưỡng, ông không yêu cầu bà Đ phải cấp dưỡng tiền nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: ông không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Bắc phát biểu ý kiến: đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 4 Điều 147, Điều 266 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 56, Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình, khoản 1 Điều 6, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Nguyễn Thị Đ đối với ông Nguyễn Đình Q. Giao các cháu Nguyễn Thị Hân, Nguyễn Đình Vinh, Nguyễn Thị Quỳnh cho bà Nguyễn Thị Đ nuôi dưỡng. Ông Q không phải cấp dưỡng nuôi con. Bà Đ phải nộp 300.000đ án phí.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Bà Nguyễn Thị Đ khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Nguyễn Đình Q và giải quyết về con chung khi ly hôn. Đây là vụ án “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân giữa bà Nguyễn Thị Đ và ông Nguyễn Đình Q được xác lập trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Phương Hải, huyện Ninh Hải (cũ), tỉnh Ninh Thuận, giấy chứng nhận kết hôn số 63 ngày 25/9/1996 là phù hợp theo quy định của Luật Hôn nhân và Gia đình.

[3] Sau khi kết hôn vợ chồng bà Đ, ông Q chung sống hạnh phúc được một thời gian thì nảy sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân xuất phát từ việc ông Q thường xuyên nhậu nhẹt, đánh đập bà Đ. Ông Q cũng thừa nhận có đánh đập, chửi mắng bà Đ nhưng hiện nay không còn.

[4] Hội đồng xét xử thấy rằng: mặc dù đã được Tòa án tiến hành hòa giải nhiều lần nhưng bà Đ vẫn giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn vì xác định tình cảm vợ chồng không còn, không thể trở lại sống chung với ông Q. Điều này chứng tỏ tình trạng mâu thuẫn của vợ chồng bà Đ ông Q đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục Đ hôn nhân không đạt được. Yêu cầu xin ly hôn của bà Đ đối với ông Q là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình nên được chấp nhận..

[5] Về con chung: Quá trình chung sống, bà Đ ông Q có 06 người con chung, trong đó có 03 người con đã thành niên và có khả năng lao động, bà Đ, ông Q không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét đến. Đối với những người con chưa thành niên là: Nguyễn Thị Quỳnh- sinh ngày 21/8/2002, Nguyễn Đình Vinh- sinh ngày 10/5/2004, Nguyễn Thị Hân- sinh ngày 01/01/2006; Tại biên bản lấy lời khai (bút lục số 22) thể hiện các cháu Quỳnh, Vinh và Hân đều có nguyện vọng được ở với bà Đ khi cha mẹ ly hôn. Xét: bà Nguyễn Thị Đ có thu nhập, có chỗ ở ổn định, đủ điều kiện nuôi con nên giao cho bà Đ được tiếp tục nuôi dưỡng 03 người con chung chưa thành niên là hoàn toàn phù hợp với quy định tại các Điều 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và Gia đình cũng như nguyện vọng của các con chung. Do Bà Đ không yêu cầu ông Q cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết trong vụ án này.

[6] Về tài sản chung và nợ chung: Bà Đ và ông Q đều không yêu cầu giải quyết nên HĐXX không xem xét.

[7] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Bắc tại phiên tòa là phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[8] Về án phí: bà Đ phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu xin ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: khoản 4 Điều 147, Điều 266 của Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 1 Điều 56; các Điều 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Đ.

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Đ được ly hôn với ông Nguyễn Đình Q.

2. Về con chung: Giao cho bà Nguyễn Thị Đ có nghĩa vụ nuôi dưỡng các con chung là Nguyễn Thị Quỳnh- sinh ngày 21/8/2002, Nguyễn Đình Vinh- sinh ngày 10/5/2004, Nguyễn Thị Hân- sinh ngày 01/01/2006.

Ông Nguyễn Đình Q không phải cấp dưỡng tiền nuôi con do bà Nguyễn Thị Đ không có yêu cầu.

Cha (mẹ) trực tiếp nuôi con cũng thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3. Về án phí: Bà Nguyễn Thị Đ phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm (ly hôn); được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số N.0010612, ngày 15/6/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thuận Bắc. Bà Đ đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, nguyên đơn, bị đơn có mặt quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Ninh Thuận;
- VKS tỉnh Ninh Thuận;
- VKS huyện Thuận Bắc;
- Chi cục THADS huyện Thuận Bắc;
- Các đương sự;
- UBND xã Phương Hải, xã B S;
- Lưu văn phòng, án văn, hồ sơ.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Lâm Bách